

Số: **30** /2017/NQ-HĐND

Tây Ninh, ngày **27** tháng 9 năm 2017

**NGHỊ QUYẾT**

**Về chính sách hỗ trợ lễ tang, mai táng, phúng điếu  
đối với cán bộ, công chức, viên chức, đối tượng chính sách,  
người có công trên địa bàn tỉnh Tây Ninh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH  
KHOÁ IX, KỲ HỌP THỨ 5**

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 105/2012/NĐ-CP ngày 17 tháng 12 năm 2012 của  
Chính phủ về tổ chức lễ tang cán bộ, công chức, viên chức;*

*Xét Tờ trình số 2539/TTr-UBND ngày 22 tháng 9 năm 2017 của Ủy ban  
nhân dân tỉnh về việc thông qua dự thảo Nghị quyết về chính sách hỗ trợ lễ  
tang, mai táng, phúng điếu đối với cán bộ, công chức, viên chức, đối tượng  
chính sách, người có công trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; Báo cáo thẩm tra của  
Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu  
Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

Thông nhất thông qua chính sách hỗ trợ lễ tang, mai táng, phúng điếu đối  
với cán bộ, công chức, viên chức, đối tượng chính sách, người có công trên địa  
bàn tỉnh Tây Ninh như sau:

**Điều 1. Chính sách hỗ trợ lễ tang, mai táng**

1. Hỗ trợ chi phí lễ tang và mai táng đối với cán bộ lão thành cách mạng,  
cán bộ tiền khởi nghĩa, Bà mẹ Việt Nam anh hùng, chồng của Bà mẹ Việt Nam  
anh hùng (là cha hoặc người có công nuôi dưỡng liệt sĩ), Anh hùng Lực lượng  
vũ trang nhân dân, Anh hùng Lao động, mức hỗ trợ là: 25.000.000 đồng/trường  
hợp.

2. Hỗ trợ chi phí lễ tang đối với các đối tượng chính sách người có công  
đang lĩnh trợ cấp ưu đãi hàng tháng hoặc đã lĩnh trợ cấp ưu đãi một lần khi từ  
trần được trợ cấp mai táng phí theo quy định của pháp luật, mức hỗ trợ là:  
4.000.000 đồng/trường hợp.

3. Hỗ trợ chi phí lễ tang đối với đảng viên được tặng Huy hiệu 40 năm  
tuổi Đảng trở lên, mức hỗ trợ là: 4.000.000 đồng/trường hợp.

4. Hỗ trợ chi phí lễ tang đối với đảng viên được tặng Huy hiệu 30 năm tuổi Đảng, mức hỗ trợ là: 3.000.000 đồng/trường hợp.

5. Các đối tượng thuộc diện được hưởng nhiều mức hỗ trợ lễ tang, mai táng tại Điều này thì chỉ được hưởng một mức cao nhất.

## **Điều 2. Chi phí phúng điếu của các đoàn viếng tang**

Thành phần của Đoàn cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã khi viếng các tang lễ gồm: Đại diện cấp ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cùng cấp.

Đoàn cấp huyện, cấp xã đi viếng các tang lễ theo quy định của tỉnh, trong phạm vi địa phương mình quản lý.

1. Đối tượng thuộc diện tổ chức lễ Quốc tang; lễ tang cấp Nhà nước; lễ tang cấp cao; lễ tang cấp tỉnh; lễ tang cấp sở, ngành tỉnh và cấp huyện:

Đoàn cấp tỉnh: 5.000.000 đồng/trường hợp;

Đoàn cấp huyện: Không quá 3.000.000 đồng/trường hợp;

Đoàn cấp xã: Không quá 2.000.000 đồng/trường hợp.

2. Đối tượng thuộc diện cán bộ lão thành cách mạng, cán bộ tiền khởi nghĩa, Bà mẹ Việt Nam anh hùng, chồng của Bà mẹ Việt Nam anh hùng (là cha hoặc người có công nuôi dưỡng liệt sĩ), Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng Lao động:

Đoàn cấp tỉnh: 4.000.000 đồng/trường hợp;

Đoàn cấp huyện: Không quá 3.000.000 đồng/trường hợp;

Đoàn cấp xã: Không quá 2.000.000 đồng/trường hợp.

3. Trường hợp đặc biệt, đối tượng thuộc diện cán bộ công tác ở tỉnh khác (bao gồm cả cán bộ hưu trí) khi từ trần thuộc diện tổ chức lễ Quốc tang; lễ tang cấp Nhà nước; lễ tang cấp cao; lễ tang cấp tỉnh; lễ tang cấp sở, ngành tỉnh, theo quy định của tỉnh:

Đoàn cấp tỉnh: 5.000.000 đồng/trường hợp.

4. Đối với thân nhân chủ yếu (cha mẹ ruột, cha mẹ vợ/chồng, vợ/chồng) của cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý:

Đoàn cấp tỉnh: 3.000.000 đồng/trường hợp;

Đoàn cấp huyện: Không quá 2.000.000 đồng/trường hợp;

Đoàn cấp xã: Không quá 1.000.000 đồng/trường hợp.

Trường hợp đặc biệt, thân nhân chủ yếu (cha mẹ ruột, cha mẹ vợ/chồng, vợ/chồng) của cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý công tác ở các tỉnh khác:

Đoàn cấp tỉnh: 3.000.000 đồng/trường hợp.

5. Đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy, Thành ủy quản lý (đang công tác hoặc nghỉ hưu):

Đoàn cấp huyện: Không quá 2.000.000 đồng/trường hợp;

Đoàn cấp xã: Không quá 1.000.000 đồng/trường hợp.

6. Đối với đảng viên được tặng Huy hiệu 30 năm tuổi Đảng trở lên:

Đoàn cấp huyện: Không quá 2.000.000 đồng/trường hợp;

Đoàn cấp xã: Không quá 1.000.000 đồng/trường hợp.

7. Đối với thân nhân chủ yếu (cha mẹ ruột, cha mẹ vợ/chồng, vợ/chồng) của cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý:

Đoàn cấp huyện: Không quá 2.000.000 đồng/trường hợp;

Đoàn cấp xã: Không quá 1.000.000 đồng/trường hợp.

### **Điều 3. Chi phí khác phục vụ việc viếng tang**

1. Chi phí mua tràng hoa, mâm trái cây phục vụ cho Đoàn cấp tỉnh đi viếng tang theo quy định của tỉnh được thanh toán theo thực tế và có xác nhận của đại diện do Trưởng đoàn giao nhưng không quá 3.000.000 đồng/trường hợp.

2. Chi phí phục vụ cho Đoàn cấp tỉnh đi viếng tang theo quy định của tỉnh (xăng xe, tiền ăn, uống của Đoàn) được thanh toán theo thực tế và có xác nhận của đại diện do Trưởng đoàn giao.

3. Chi phí mua tràng hoa, mâm trái cây và chi phí phục vụ cho Đoàn cấp huyện khi đi viếng tang theo quy định của tỉnh được thanh toán theo thực tế và có xác nhận của đại diện do Trưởng đoàn giao nhưng không quá 2.000.000 đồng/trường hợp.

4. Chi phí mua tràng hoa, mâm trái cây và chi phí phục vụ cho Đoàn cấp xã khi đi viếng tang theo quy định của tỉnh được thanh toán theo thực tế và có xác nhận của đại diện do Trưởng đoàn giao nhưng không quá 1.000.000 đồng/trường hợp.

### **Điều 4. Chi phí của Ban Tổ chức lễ tang**

1. Ban Tổ chức lễ tang cấp tỉnh chi mua tràng hoa luân chuyển, trái cây, nhang, đèn, sớ tang, bút giấy đăng ký đoàn đến viếng được thanh toán theo thực tế và có xác nhận của đại diện do Trưởng ban Tổ chức lễ tang giao, nhưng không quá 3.000.000 đồng/trường hợp.

2. Ban Tổ chức lễ tang cấp huyện chi mua tràng hoa luân chuyển, trái cây, nhang, đèn, sớ tang, bút giấy đăng ký đoàn đến viếng được thanh toán theo thực tế có xác nhận của đại diện do Trưởng ban Tổ chức lễ tang giao, nhưng không quá 3.000.000 đồng/trường hợp.

3. Chi phí của Ban Tổ chức lễ tang cấp xã không quá 1.000.000 đồng/trường hợp có xác nhận của Trưởng ban Tổ chức lễ tang.

### **Điều 5. Nguồn kinh phí**

1. Kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ lễ tang, mai táng tại Điều 1 Nghị quyết này được chi từ nguồn đảm bảo xã hội của tỉnh.

2. Kinh phí chi phúng điếu, chi phục vụ việc viếng tang và chi phí của Ban tổ chức lễ tang của từng cấp được chi từ nguồn đảm bảo xã hội của cấp đó.

### **Điều 6. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Tổ chức thực hiện Nghị quyết đảm bảo đúng quy định;

b) Quy định cụ thể đối tượng được thành lập Ban Tổ chức lễ tang các cấp.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tổ chức giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

### **Điều 7. Hiệu lực thi hành**

1. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh Khóa IX, Kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 27 tháng 9 năm 2017 và có hiệu lực kể từ ngày 09 tháng 10 năm 2017.

2. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 36/2014/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh về chính sách hỗ trợ lễ tang, mai táng, phúng điếu đối với cán bộ, công chức, viên chức, đối tượng chính sách, người có công khi từ trần trên địa bàn tỉnh Tây Ninh. / *vu*

#### **Nơi nhận:**

- Ủy Ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Sở, ban, ngành tỉnh;
- HĐND, UBND huyện, thành phố;
- Báo Tây Ninh;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, VP.HĐND tỉnh.

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Thành Tâm**